

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC NINH
TỈNH BẮC NINH**

Bản án số: 39/2024/DS-ST

Ngày: 08/7/2024

*V/v: Tranh chấp về tài sản chung
sau khi ly hôn*

**CỘNG HẠ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HẠ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH

*** Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Lệ**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Bùi Quang Hợi**

Ông **Đỗ Văn Sơn**

Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Tùng Lâm** - Thư ký tòa án

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh tham gia phiên
tòa: Bà **Nguyễn Thị Tuyết** - Kiểm sát viên

Ngày 08 tháng 7 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh
mở phiên tòa xét xử công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 82/2024/HNGĐ-ST
ngày 14/11/2023 về việc “*V/v: Tranh chấp về tài sản chung sau ly hôn*” giữa các
đương sự:

* *Nguyên đơn*: Bà **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1986

Địa chỉ: SN 88 P, khu Thị Chung, phường Kinh Bắc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh
Bắc Ninh. Vắng mặt (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

Đại diện theo ủy quyền của Nguyên đơn: Ông **Đào Bá T**, sinh năm 2000;
HKTT: Tầng 2 V, 34 đường Lý Thái Tổ, phường Ninh Xá, thành phố Bắc Ninh.
Có mặt

* *Bị đơn*: Ông **Ngô Văn HA**, sinh năm 1982

Địa chỉ: SN 88 P, khu Thị Chung, phường Kinh Bắc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh
Bắc Ninh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

*** Đại diện hợp pháp của Nguyên đơn trình bày:**

Bà Nguyễn Thị H và ông Ngô Văn HA đã ly hôn năm 2022 theo Quyết
định thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 19/2022/QĐST-
HNGĐ ngày 14/11/2022. Theo quyết định của Tòa án thì phần tài sản ghi nhận
hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu tòa án giải quyết. Tuy nhiên sau đó bà và
ông HA không thống nhất được về việc chia tài sản chung sau ly hôn. Do đó, bà
H yêu cầu tòa án giải quyết chia tài sản chung là nhà đất thuộc thửa đất số 234, tờ
bản đồ số 51 phường Kinh Bắc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh, diện tích
81m². Bà H đề nghị giao nhà đất nói trên cho bà H sở hữu, quản lý, sử dụng, bà H
thanh toán cho ông HA ½ giá trị tài sản bằng tiền.

Bà H rút yêu cầu chia tài chung đối với 01 chiếc xe ô tô HONDA City; BKS số: 99A-389.83; Màu đen; Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 052830 do Phòng cảnh sát giao thông - Công an tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 25/08/2020, đề nghị Tòa án đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu này của bà.

+ Về nợ chung: Bà H và ông HA không có nợ chung

* Ông Nguyễn Văn HA vắng mặt nên tòa án không ghi nhận được ý kiến và không tiến hành HA giải được

*** Phát biểu quan điểm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tHnh phố Bắc Ninh kết luận:**

Về tố tụng: Tòa án đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; đã trực tiếp xác định các tình tiết của vụ án; xem xét, kiểm tra các tài liệu, chứng cứ đã thu thập một cách khách quan, toàn diện. Đảm bảo cho các đương sự được thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình tại phiên tòa dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử:

- Đình chỉ vụ án đối với yêu cầu của nguyên đơn về việc yêu cầu chia tài sản chung là 01 xe ô tô HONDA City; BKS số: 99A-389.83; Màu đen; Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 052830 do Phòng cảnh sát giao thông - Công an tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 25/08/2020.

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc chia tài sản chung vợ chồng: Giao nh và đất tại đất thuộc thửa số 234, tờ bản đồ số 51 phường Kinh Bắc, tHnh phố Bắc Ninh, diện tích 81m² cho ông Ngô Văn HA sở hữu, quản lý và sử dụng. Ông HA có trách nhiệm thanh toán ½ giá trị tài sản bằng tiền cho bà H

- Quyết định tiền án phí và chi phí tố tụng theo quy định của pháp luật.

XÉT THẤY

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

1]. Về tố tụng:

* Về quan hệ pháp luật tranh chấp, thẩm quyền giải quyết vụ án:

Bà Nguyễn Thị H có đơn khởi kiện, yêu cầu Tòa án nhân dân tHnh phố Bắc Ninh giải quyết chia tài sản chung vợ chồng tại phường Kinh Bắc, tHnh phố Bắc Ninh nên Tòa án xác định quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án là “*Tranh chấp về tài sản chung sau khi ly hôn*”. Tranh chấp này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tHnh phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh theo quy định tại Điều 28, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

* Tại phiên tòa, bị đơn vắng mặt. Xét thấy, từ khi thụ lý vụ án đến nay tòa án đã nhiều lần triệu tập hợp lệ nhưng bị đơn luôn vắng mặt nên tòa án không tiến hành lấy được lời khai để ghi nhận ý kiến của bị đơn về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; tại phiên tòa sơ thẩm (lần 2) bị đơn vẫn vắng mặt. Căn cứ khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị đơn.

* Tại phiên tòa sơ thẩm, Nguyên đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện về việc chia tài sản chung vợ chồng là 01 xe ô tô HONDA City; BKS số: 99A-389.83; Màu đen; Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 052830 do Phòng cảnh sát giao thông - Công an tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 25/08/2020. Xét việc rút yêu cầu của đương sự là hoàn toàn tự nguyện nên căn cứ vào khoản 2 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử đình chỉ giải quyết vụ án đối với yêu cầu này của nguyên đơn

2]. Về nội dung:

Bà Nguyễn Thị H yêu cầu Tòa án chia tài sản chung của vợ chồng là nH đất thuộc thửa số 234, tờ bản đồ số 51 phường Kinh Bắc, tHnh phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh, diện tích 81m². Bà đề nghị Hội đồng xét xử giao cho bà được sở hữu, quản lý, sử dụng toàn bộ nH đất nói trên và sẽ trích trả, thanh toán ½ giá trị nH đất bằng tiền cho ông HA.

Hội đồng xét xử xét:

2.1]. Về nguồn gốc tài sản tranh chấp: Ngày 24/8/2010, Ủy ban nhân dân tHnh phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BC 394840, số vào sổ cấp GCN: CH 0947 cho ông Nguyễn Duy Hoan, sinh năm 1959, bà Vũ Thị Hiếu, sinh năm 1962 địa chỉ: Mão Điền, Thuận THnh, Bắc Ninh đối với thửa đất số 234, tờ bản đồ số 51 phường Kinh Bắc, tHnh phố Bắc Ninh; Diện tích sử dụng riêng: 81m²; mục đích sử dụng: Đất ở; thời hạn sử dụng: Lâu dài. Ngày 11/7/2016, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tHnh phố Bắc Ninh chỉnh lý sang tên cho ông Ngô Văn HA, bà Nguyễn Thị H (nhận chuyển nhượng theo Hồ sơ số 583 ngày 30/6/2016). Ngày 14/11/2022, bà Nguyễn Thị H và ông Ngô Văn HA mới chính thức ly hôn theo Quyết định thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 19/2022/QĐST-HNGĐ của Tòa án nhân dân tHnh phố Bắc Ninh.

Như vậy, khối tài sản mà bà H tranh chấp là tài sản hình tHnh trong thời kỳ hôn nhân. Ông HA bà H có được khối tài sản này là do nhận chuyển nhượng từ ông Nguyễn Duy Hoan và bà Vũ Thị Hiếu. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định nH đất thuộc thửa số 234, tờ bản đồ số 51 phường Kinh Bắc, tHnh phố Bắc Ninh là tài sản chung của bà H ông HA nên chấp nhận yêu cầu chia tài sản chung sau khi ly hôn của bà H. Do các đương sự có công sức đóng góp ngang nhau trong khối tài sản chung nên được hưởng giá trị tài sản ngang bằng nhau.

2.2]. Chia tài sản:

Theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nH ở và tài sản khác gắn liền với đất số phát Hnh BC 394840, số vào sổ cấp GCN: CH 0947 cho ông Nguyễn Duy Hoan và bà Vũ Thị Hiếu. Ngày 11/7/2016, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tHnh phố Bắc Ninh chỉnh lý sang tên cho ông Ngô Văn HA, bà Nguyễn Thị H, Biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ và Trích đo địa chính thửa đất ngày 02/4/2024 của Công ty cổ phần trắc địa và tài nguyên Việt Nam, thì:

NH đất thuộc thửa số 234, tờ bản đồ số 51 phường Kinh Bắc, tHnh phố Bắc Ninh có diện tích sử dụng là 81m²; hướng Đông Nam giáp đường giao thông Phó Đức Chính; hướng Tây Nam giáp thửa 233, tờ bản đồ số 51; hướng Đông Bắc giáp thửa 235, tờ bản đồ số 51; Phía Tây Bắc giáp rãnh thoát nước

Trên diện tích đất có 01 căn nH 03 tầng + 01 tum, loại nH cấp III, loại 4. NH xây hết đất. Tổng diện tích sàn và ô văng, tum là 277,6m². Phần sau nH trên tầng 3 lợp tôn 29,3m². Hiện do ông Ngô Văn HA đang quản lý sử dụng, không cho ai thuê, mượn hay ở nhờ.

Quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Nguyễn Thị H đề nghị giao nH đất cho ông Ngô Văn HA được sở hữu, quản lý, sử dụng và thanh toán lại giá trị tài sản bằng tiền cho bà H.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn đề nghị Hội đồng xét xử giao nH đất cho nguyên đơn được sở hữu, quản lý, sử dụng nH đất và thanh toán lại giá trị chênh lệch bằng tiền cho ông HA với lý do nguyên đơn chưa có chỗ ở ổn định, hiện đang nuôi con nhỏ, ông HA đã có nơi ở khác.

Xét thấy, bà Nguyễn Thị H xác nhận, sau khi ly hôn bà H đã ra khỏi nH và hiện đang sinh sống tại nơi khác. Từ đó đến nay, nH đất tranh chấp đều do ông Ngô Văn HA trực tiếp quản lý, sử dụng. Bên cạnh đó, nguyên đơn cho rằng bị đơn đã có nơi ở khác nhưng không có bất cứ chứng cứ, tài liệu nào để chứng minh nên việc giao cho ông HA sở hữu và thanh toán giá trị bằng tiền cho bà H là hoàn toàn phù hợp với thực tế.

Trong vụ án này các đương sự có công sức ngang nhau trong việc tạo lập khối tài sản chung nên được hưởng ngang bằng nhau khi phân chia tài sản.

Giá trị tài sản tranh chấp cụ thể như sau:

Tại Biên bản định giá tài sản ngày 02/4/2024, Hội đồng định giá tài sản tHnh phố Bắc Ninh xác định:

- Giá trị Đất: Giá đất theo giá thị trường tại thời điểm định giá là: 60.000.000 đồng/m²

THnh tiền: 60.000.000 đồng/m² x 81m² = **4.860.000.000** đồng [1]

- Giá trị NH: NH cấp III loại 4, xây dựng năm 2018, chất lượng còn lại 76%; đơn giá 5.675.000 đồng/m²/sàn

THnh tiền: 5.675.000 đồng/m² x 277,6m² x 76% = **644.308.200** đồng [2]

Tổng giá trị nH, đất:

[1] + [2] = **6.057.288.800** đồng [3]

Do đó, ông Ngô Văn HA phải thanh toán cho bà Nguyễn Thị H giá trị tài sản là: **6.057.288.800** đồng: 2 = **3.028.644.400** đồng [4]

2.5]. Về nợ chung: Bà H không yêu cầu giải quyết nên không yêu cầu xem xét giải quyết

2.6]. Về chi phí định giá tài sản và thẩm định tại chỗ: Do tài sản được chia đôi, nên nguyên đơn, bị đơn mỗi người phải chịu ½ chi phí thẩm định, định giá tài sản.

Tổng chi phí định giá tài sản và thẩm định tại chỗ là 15.000.000 đồng. Nguyên đơn, bị đơn mỗi người phải chịu chi phí định giá tài sản và thẩm định tại chỗ là: 15.000.000 đồng x ½ = 7.500.000 đồng. Do bà H đã nộp 15.000.000 đồng tiền tạm ứng chi phí định giá tài sản và thẩm định tại chỗ nên ông HA phải hoàn lại cho bà H số tiền **7.500.000** đồng.

2.7]. Về án phí:

- Bà Nguyễn Thị H, ông Ngô Văn HA mỗi người phải nộp án phí dân sự sơ thẩm tương ứng với giá trị tài sản được chia là:

72.000.000 đồng + 2% x (3.028.644.400 – 2.000.000.000 đồng) = 92.572.888 đồng (làm tròn số tHnh **92.573.000** đồng)

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 235, 244, 262, 264, 266, 271, 273 235 Bộ luật tố tụng dân sự

- Căn cứ Điều 33, Điều 59, Điều 62 Luật HNGĐ 2014;

- Căn cứ Điều 468 BLDS;

- Căn cứ Nghị quyết 326/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/. Đình chỉ giải quyết vụ án đối với yêu cầu của bà Nguyễn Thị H về việc chia tài sản chung vợ chồng là 01 xe ô tô HONDA City; BKS số: 99A-389.83; Màu đen; Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 052830 do Phòng cảnh sát giao thông - Công an tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 25/08/2020

2/. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị H về việc “Chia tài sản chung sau ly hôn”

+ Giao cho ông Ngô Văn HA sở hữu, quản lý, sử dụng toàn bộ diện tích nH đất thuộc thửa số thửa số 234, tờ bản đồ số 51 phường Kinh Bắc, tHnh phố Bắc Ninh, có diện tích sử dụng là 81m²; theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nH ở và tài sản khác gắn liền với đất số phát Hnh BC 394840, số vào sổ cấp GCN: CH 0947 cho ông Nguyễn Duy Hoan và bà Vũ Thị Hiếu. Ngày 11/7/2016, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tHnh phố Bắc Ninh chỉnh lý sang tên cho ông Ngô Văn HA, bà Nguyễn Thị H. (Có Sơ đồ thửa đất kèm theo)

Ông Ngô Văn HA phải thanh toán cho bà Nguyễn Thị H ½ giá trị tài sản là: **3.028.644.400** đồng.

Ông Ngô Văn HA có nghĩa vụ liên hệ với các cơ quan nH nước có thẩm quyền xin cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nH ở và quyền sử dụng đất ở theo quy định của pháp luật sau khi đã thanh toán đủ tiền cho bà Nguyễn Thị H và bản án có hiệu lực pháp luật.

3/. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và định giá tài sản:

Ông Ngô Văn HA, bà Nguyễn Thị H mỗi người phải chịu chi phí định giá tài sản và thẩm định tại chỗ là: **7.500.000** đồng. Ông Ngô Văn HA phải hoàn lại cho bà Nguyễn Thị H số tiền **7.500.000** đồng chi phí thẩm định, định giá tài sản.

4/. Về án phí:

Bà Nguyễn Thị H phải nộp án phí dân sự sơ thẩm tương ứng với giá trị tài sản được chia là **92.573.000** đồng; được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 57.700.000 đồng bà H đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số BLTU/23, số: 0000463 ngày 14/11/2024 của Chi cục thi Hình án dân sự tHnh phố Bắc Ninh. Bà H còn phải nộp thêm **34.873.000** đồng tiền án phí sơ thẩm.

Ông Ngô Văn HA phải nộp án phí dân sự sơ thẩm tương ứng với giá trị tài sản được chia là **92.573.000** đồng

5/. Về nợ chung: Đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết

*** Quy định:**

Trường hợp người có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015

Trường hợp bản án được thi Hình theo quy định tại Điều 2 Luật thi Hình án dân sự thì người được thi Hình án dân sự, người phải thi Hình án dân sự có quyền thỏa thuận thi Hình án, quyền yêu cầu thi Hình án, tự nguyện thi Hình án hoặc bị cưỡng chế thi Hình án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi Hình án dân sự; thời hiệu thi Hình án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi Hình án dân sự.

5/. Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA**

*** Nơi nhận:**

- VKSND tHnh phố Bắc Ninh
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- Chi cục THADS tHnh phố Bắc Ninh;
- Đương sự;
- Lưu

Nguyễn Thị Lệ